

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày 26/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Trường.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Trần Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà:
Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2019/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn R, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phạm Thị C, sinh năm 1963. Vắng mặt.
2. Anh Phạm Trọng D, sinh năm 1986. Vắng mặt.
3. Anh Phạm Trọng K, sinh năm 1988. Có mặt.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/3/2019, Nguyễn Minh C không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70H7-xxxx có dung tích xi lanh 97 cm³ đi một mình từ nhà Nguyễn Ngọc Hưng, sinh năm 1985, ngụ ấp L, xã G, huyện T đến khu vực ngã ba thuộc khu phố D, thị trấn T, huyện Trảng Bàng. C điều khiển xe rẽ phải chạy hướng từ ấp L, xã G đến khu phố D, thị trấn T lấn sang phần đường bên trái hướng đi, đụng vào xe mô tô biển số 70M2-xxxx do ông Phạm Văn R, sinh năm 1962, điều khiển đang lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Ông R, C bị thương tích và được mọi người đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do ông R bị thương nặng nên được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện R, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 29/3/2019 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/2019/TT ngày 22/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Phạm Văn R chấn thương sọ não gây xuất huyết não dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của người bị hại bà C, anh D, anh K yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền chi phí nằm viện, mai táng, sửa xe là 50.000.000 đồng. Bị cáo C đã bồi thường xong. Bà C, anh D, anh K không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho C.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Minh C đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố;

- Đại diện hợp pháp của người bị hại anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

+ Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/3/2019, tại khu vực ngã ba thuộc khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Minh C không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70H7-xxxx có dung tích xi lanh 97 cm³ lưu thông không đúng phần đường quy định, gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 70M2-xxxx do ông Phạm Văn R điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định theo hướng ngược lại đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Phạm Văn R chết. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, đã xâm phạm cho tính mạng của người khác, để lại thương tâm cho người thân của ông Rào. Bị cáo điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 97 cm³ nhưng không có giấy phép lái xe. Do đó Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại xong. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu sơn đen, bạc, biển số 70M2-xxxx, số máy 5B96057348, số khung: RLCJ5B9609Y057348, đã bị hư hỏng do ông Phạm Văn R là chủ sở hữu nên trả lại cho bà C, anh D, anh K. Tại phiên tòa, anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe nên ghi nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Inco, kiểu dáng: Wave, màu sơn xanh; biển số 70H7-xxxx, số máy FMG100005749, số khung: G00124005749, đã bị hư hỏng là của bị cáo C nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà C, anh D, anh K đã nhận 50.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại anh K không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo C: Xe mô tô nhãn hiệu Inco, kiểu dáng: Wave, màu sơn xanh; biển số 70H7-xxxx, số máy FMG100005749, số khung: G00124005749, đã bị hư hỏng.

Tuyên trả lại cho bà Phạm Thị C, anh Phạm Trọng D, anh Phạm Trọng K: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu sơn đen, bạc, biển số 70M2-xxxx, số máy 5B96057348, số khung: RLCJ5B9609Y057348, đã bị hư hỏng.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị C, anh Phạm Trọng D và anh Phạm Trọng K đã nhận tiền bồi thường tổng cộng 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà C, anh D vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Trường